

Sản phẩm phải có đầy đủ hồ sơ chất lượng theo các quy định VN đang hiện hành khi lưu thông trên thị trường, danh sách sau chỉ liệt kê các chứng từ chất lượng **tối thiểu AEON yêu cầu** cho từng nhóm hàng **khi chào hàng**



STT	Nhóm hàng	Phân nhóm	Hồ sơ chất lượng yêu cầu
1	Thực phẩm tươi sống	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bao gói sẵn (sẵn sàng bán cho người tiêu dùng) hoặc;</li> <li>- Không có bao gói sẵn</li> </ul>	<p><b>Đối với sản phẩm yêu cầu TCMH (Tiêu chuẩn mua hàng):</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tiêu chuẩn mua hàng.</li> </ol> <p><b>Đối với sản phẩm yêu cầu HSTCB (Hồ sơ Tự công bố):</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bản tự công bố sản phẩm có đính kèm nhãn.</li> <li>2. Kết quả kiểm nghiệm không quá 12 tháng kể từ ngày công bố.</li> </ol> <p><b>Hồ sơ khác:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giấy chứng nhận ATTP nếu thuộc diện phải có hoặc Giấy chứng nhận tương đương.</li> <li>2. Giấy chứng nhận VietGAP/Global GAP/hữu cơ nếu sản phẩm có đề cập.</li> <li>3. Hồ sơ chứng minh non-GMO (nếu SP được ghi nhãn non-GMO)</li> </ol>
2	Thực phẩm chế biến bao gói sẵn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực phẩm chế biến bao gói sẵn;</li> <li>- Phụ gia thực phẩm;</li> <li>- Chất hỗ trợ chế biến thực phẩm;</li> <li>- Thực phẩm bảo vệ sức khỏe;</li> <li>- Thực phẩm dinh dưỡng y học;</li> <li>- Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt;</li> <li>- Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi;</li> <li>- Phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới hoặc không thuộc trong danh mục cho phép hoặc không đúng đối tượng sử dụng.</li> </ul>	<p><b>Bộ HSTCB gồm:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bản tự công bố sản phẩm có đính kèm nhãn.</li> <li>2. Kết quả kiểm nghiệm không quá 12 tháng kể từ ngày công bố.</li> </ol> <p><b>Hồ sơ khác:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giấy chứng nhận ATTP nếu thuộc diện phải có hoặc Giấy chứng nhận tương đương.</li> <li>2. Giấy chứng nhận VietGAP/Global GAP/hữu cơ nếu sản phẩm có đề cập.</li> <li>3. Hồ sơ chứng minh non-GMO (nếu SP được ghi nhãn non GMO)</li> </ol> <p><b>Hồ sơ khác:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm;</li> <li>2. Bản công bố sản phẩm có đính kèm nhãn sản phẩm;</li> <li>3. Kết quả kiểm nghiệm không quá 12 tháng kể từ ngày công bố.</li> </ol> <p><b>Hồ sơ khác:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giấy chứng nhận ATTP nếu thuộc diện phải có hoặc Giấy chứng nhận tương đương.</li> <li>2. Giấy chứng nhận VietGAP/Global GAP/hữu cơ nếu sản phẩm có đề cập.</li> <li>3. Hồ sơ chứng minh non-GMO (nếu SP được ghi nhãn non GMO)</li> </ol>

**Lưu ý:** Đối với sản phẩm nhập khẩu: phải có thêm **Tờ Khai Thông Quan** hàng hóa nhập khẩu

3	Dụng cụ chứa đựng thực phẩm, vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm: khuôn, nồi, chảo, chén, đĩa, ly, khay đá, bình uống nước, màng bọc thực phẩm, túi đựng thực phẩm, bình sữa,....	1. Bản tự công bố sản phẩm có đính kèm nhãn. 2. Kết quả kiểm nghiệm không quá 12 tháng kể từ ngày công bố.	
4	Mỹ Phẩm: Sữa tắm, nước hoa, kem đánh răng, dầu gội, sữa rửa mặt,...	1. Phiếu công bố mỹ phẩm.	
5	Hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng: Nhang muỗi, bình xịt côn trùng,...	1. Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế (gọi tắt GCN).	
6	Khăn giấy, giấy vệ sinh (trừ sản phẩm Khăn giấy, giấy tissue tiếp xúc với thực phẩm nhằm mục đích bao gói, chứa đựng và bảo quản thực phẩm; các sản phẩm khăn giấy, giấy vệ sinh, giấy tissue sản xuất, gia công trong nước cho mục đích xuất khẩu)	<b>A. Trường hợp tự đánh giá hợp quy:</b> 1. Bản công bố hợp quy 2. Kết quả kiểm nghiệm <b>B. Trường hợp chứng nhận hợp quy:</b> 1. Chứng nhận hợp quy	
7	Sản phẩm dệt may	- Quần áo, Giày, dép thể thao, Cà vạt, Mũ, Khăn, Chăn, drap, gối, nệm, sofa, Len, vải, Màn che, Thảm vải, Tăm bông, Áo mưa vải, Áo khoác trượt nước, chống thấm, kháng nước.....	<b>A. Trường hợp tự đánh giá hợp quy:</b> 1. Bản công bố hợp quy 2. Báo cáo tự đánh giá 3. Kết quả kiểm nghiệm Formaldehyde và thuốc nhuộm azo (đạt) <b>B. Trường hợp chứng nhận hợp quy:</b> 1. Chứng nhận hợp quy kèm danh mục sản phẩm được chứng nhận. <i>*Sản phẩm có công bố thêm chống thấm nước, kháng nước, trượt nước..., kháng khuẩn, kháng virus...: cung cấp thêm <b>Kết quả kiểm nghiệm chứng minh.</b></i>
		- Khẩu trang (gồm khẩu trang vải, khẩu trang vải không dệt dùng 1 lần nhưng không thuộc khẩu trang y tế)	<b>A. Trường hợp tự đánh giá hợp quy, hồ sơ cần:</b> 1. Bản công bố hợp quy; 2. Báo cáo tự đánh giá; 3. Kết quả kiểm nghiệm Formaldehyde và thuốc nhuộm azo (đạt). <b>B. Trường hợp chứng nhận hợp quy, hồ sơ cần:</b> 1. Chứng nhận hợp quy kèm danh mục sản phẩm được chứng nhận. <i>*Sản phẩm có công bố thêm các tính năng:</i> - <i>Khẩu trang vải kháng khuẩn</i> : cung cấp thêm <b>KQKN chứng minh tính kháng khuẩn của sản phẩm.</b> - <i>Khẩu trang vải có tấm lọc bụi</i> : cung cấp thêm <b>Kết quả kiểm nghiệm theo TCVN 7312:2003</b>

**Lưu ý:** Đối với sản phẩm nhập khẩu: phải có thêm **Tờ Khai Thông Quan** hàng hóa nhập khẩu

8	Pet	- Thức ăn chăn nuôi: Thức ăn cho chó, mèo,....	<p>1. Bản in ảnh chụp màn hình "Chi tiết sản phẩm" đăng tải trên cổng thông tin điện tử BNNPTNT (NCC ký tên và đóng dấu trên bản in này). Cổng thông tin điện tử BNNPTNT:</p> <p><b>a. Sản phẩm trong nước:</b>  <a href="https://dvccn.mard.gov.vn/sites/ccn/tra-cuu-danh-muc/Pages/danh-muc-dien-tu-v2.aspx">https://dvccn.mard.gov.vn/sites/ccn/tra-cuu-danh-muc/Pages/danh-muc-dien-tu-v2.aspx</a></p> <p><b>b. Sản phẩm nhập khẩu:</b>  <a href="https://dvc.mard.gov.vn/Pages/dm-tacn-nhap-khau.aspx">https://dvc.mard.gov.vn/Pages/dm-tacn-nhap-khau.aspx</a></p>
		- Thức ăn thủy sản: thức ăn cho cá,.... Chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất, chất xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản	<p>1. Bản in ảnh chụp màn hình "Tra cứu danh mục sản phẩm" đăng tải trên Trang thông tin điện tử Tổng cục Thủy sản (NCC ký tên và đóng dấu trên bản in này). Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thủy sản: <a href="https://tongcucthuysan.gov.vn/vi-vn/nu%C3%B4i-tr%E1%BB%93ng-th%E1%BB%A7y-s%E1%BA%A3n/th%C3%B4ng-tin-l%C6%B0u-h%E1%BA%ADt-t%C6%B0-th%E1%BB%A7y-s%E1%BA%A3n/doc-tin/013049/2019-06-14/a-href-htphtucantongcucthuysangovvn85search-target_blank-tra-cuu-danh-muc-san-pham">https://tongcucthuysan.gov.vn/vi-vn/nu%C3%B4i-tr%E1%BB%93ng-th%E1%BB%A7y-s%E1%BA%A3n/th%C3%B4ng-tin-l%C6%B0u-h%E1%BA%ADt-t%C6%B0-th%E1%BB%A7y-s%E1%BA%A3n/doc-tin/013049/2019-06-14/a-href-htphtucantongcucthuysangovvn85search-target_blank-tra-cuu-danh-muc-san-pham</a></p> <p>2. Tiêu chuẩn công bố áp dụng (theo phụ lục V, 26/2018/TT-BNNPTNT)</p>
		- Thuốc thú y: Dược phẩm, hóa chất, chế phẩm sinh học, vắc xin, kháng thể, ....	1. Giấy chứng nhận lưu hành thuốc thú y
9	Phân bón		1. Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam do Bộ NN&PTNT cấp

**Lưu ý:** Đối với sản phẩm nhập khẩu: phải có thêm **Tờ Khai Thông Quan** hàng hóa nhập khẩu

10	Trang Thiết bị Y Tế	<p><b>TBYT Loại A, B:</b> Đai bảo vệ khuỷu tay, chân, khẩu trang y tế, bông y tế, gạc y tế, miếng dán thư giãn chân, miếng dán hạ sốt,...</p> <p>(Khẩu trang y tế: Có mã HS 6307.90.90/ 6307.90.40 và phù hợp theo TCVN 8389:2010)</p>	1. Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thiết bị y tế thuộc loại A, B
		<p><b>Trang thiết bị Y Tế Loại C, D</b></p>	1. Giấy chứng nhận lưu hành (cả sản xuất trong nước và nhập khẩu)
		<p><b>GHI CHÚ: Trang thiết bị Y Tế Loại B, C, D:</b> Mua bán như hàng hoá thông thường và không phải công bố đủ điều kiện mua bán (thông tư 05/2022/TT-BYT: Quy định chi tiết thi hành một số điều của 98/2021/NĐ-CP):</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Máy đo huyết áp cá nhân.</li> <li>Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong máu (SpO2) loại dùng pin kẹp ngón tay.</li> <li>Máy hút mũi trẻ em.</li> <li>Nhiệt kế điện tử, nhiệt kế hồng ngoại.</li> <li>Các trang thiết bị y tế được sử dụng để đo đường huyết cá nhân: máy đo đường huyết, bút lấy máu, que thử, kim lấy máu, dung dịch chuẩn, dung dịch chứng.</li> <li>Máy xông khí dung.</li> <li>Băng, gạc y tế cá nhân.</li> <li>Nước mắt nhân tạo được phân loại là trang thiết bị y tế.</li> <li>Bao cao su.</li> <li>Màng phim tránh thai (không chứa thuốc).</li> <li>Dung dịch bôi trơn âm đạo được phân loại là trang thiết bị y tế.</li> <li>Túi chườm nóng, lạnh sử dụng điện.</li> <li>Trang thiết bị y tế chẩn đoán in vitro tự xét nghiệm thuộc loại B.</li> <li>Trang thiết bị y tế chẩn đoán in vitro tự xét nghiệm HIV, SARS-CoV-2</li> </ol>	

**Lưu ý:** Đối với sản phẩm nhập khẩu: phải có thêm **Tờ Khai Thông Quan** hàng hóa nhập khẩu

11	Thiết bị điện, điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuộc QCVN về an toàn điện, điện tử QCVN 4:2009/BKHCN: bình đun nước nóng nhanh, vòi có bộ phận đun nước nóng nhanh, máy ép duỗi tóc, máy sấy tóc, nồi cơm điện, bình thủy điện, quạt điện, bàn ủi, lò vi sóng, máy khoan, bóng đèn, máy hút bụi, máy giặt, tủ lạnh, .....</li> <li>- Đèn LED: Bóng đèn LED có ba-lát lắp liền dùng cho chiếu sáng thông dụng làm việc ở điện áp lớn hơn 50V; Đèn điện LED thông dụng cố định/di động với mục đích chiếu sáng thông dụng; Bóng đèn LED hai đầu được thiết kế thay thế bóng đèn huỳnh quang ống thẳng</li> </ul>	1. Chứng nhận hợp quy (nếu thuộc phạm vi cần chứng nhận hợp quy): chứng nhận đầy đủ theo các quy chuẩn kỹ thuật hiện hành thuộc diện bắt buộc.
12	Sản phẩm công nghệ thông tin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện thoại di động</li> <li>- Máy tính cá nhân để bàn (Desktop computer)</li> <li>- Máy tính xách tay (Laptop and portable computer)</li> <li>- Máy tính bảng (Tablet)</li> <li>- Máy thu hình (Tivi) có tích hợp chức năng thu tín hiệu truyền hình số mặt đất DVB-T2 (iDTV)</li> <li>- Pin lithium rời cho ĐTDD, máy tính bảng, máy tính xách tay (không bao gồm pin sạc dự phòng)</li> <li>- Loa không dây, micro không dây, tai nghe không dây có dải tần hoạt động từ 25 MHz - 2000 MHz</li> </ul>	1. Chứng nhận hợp quy (nếu thuộc phạm vi cần chứng nhận hợp quy): chứng nhận đầy đủ theo các quy chuẩn kỹ thuật hiện hành thuộc diện bắt buộc.
13	Mũ bảo hiểm cho người tham gia giao thông đường bộ		1. Chứng nhận hợp quy (có chứng nhận đầy đủ theo các quy chuẩn kỹ thuật hiện hành thuộc diện bắt buộc).
14	Xe điện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xe đạp điện</li> <li>- Xe máy điện</li> </ul>	1. Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật (do BGTVT cấp). <b>A. Sản phẩm sản xuất trong nước:</b> 1. Giấy chứng nhận chất lượng kiểu loại sản phẩm <b>B. Sản phẩm nhập khẩu:</b> 2. Giấy chứng nhận chất lượng nhập khẩu
15	Đồ chơi trẻ em		1. Chứng nhận hợp quy (có chứng nhận đầy đủ theo các quy chuẩn kỹ thuật hiện hành thuộc diện bắt buộc).
16	Nhóm khác		Tiêu chuẩn cơ sở do nhà sản xuất tự công bố

**Lưu ý:** Đối với sản phẩm nhập khẩu: phải có thêm **Tờ Khai Thông Quan** hàng hóa nhập khẩu